

LỊCH HỌC LỚP HỌC PHẦN TIẾNG ANH 2, TIẾNG TRUNG 2 - KHÓA 7

Sau khi tổ chức kiểm tra phân loại đầu vào

STT	Lớp	Sĩ số	Đối tượng	Giảng viên giảng dạy	Lịch học, phòng học
I. TIẾNG ANH 2					
1	D-7A1	22	Sinh viên đạt điểm 60 đến 100	Đỗ Thị Huyền	Sáng thứ 4, tuần 23 đến 42, sáng thứ 6, tuần 37 đến 42, tại phòng học lý thuyết 01
2	D-7A2	22	Sinh viên đạt điểm 40 đến 59	Ngô Thị Hoàng Anh	Chiều thứ 4, tuần 23 đến 42, chiều thứ 6, tuần 37 đến 42, tại phòng học tiếng 02
3	D-7A3	18	Sinh viên đạt điểm 26 đến 39	Nguyễn Thị Hoa	Sáng thứ 4, tuần 23 đến 42, sáng thứ 6, tuần 37 đến 42, tại phòng học tiếng 02
4	D-7A4	19	Sinh viên đạt điểm dưới 25	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Chiều thứ 4, tuần 23 đến 42, chiều thứ 6, tuần 37 đến 42, tại B5-404
5	D-7A5	22	Sinh viên không dự thi	Vũ Phạm Diệp Trà	Sáng thứ 4, tuần 23 đến 42, sáng thứ 6, tuần 37 đến 42, tại B5-402
6	D-7A6	15	Sinh viên không dự thi	Nguyễn Thị Hoa	Chiều thứ 4, tuần 23 đến 42, chiều thứ 6, tuần 37 đến 42, tại phòng học tiếng 01
II. TIẾNG TRUNG 2					
7	D-7TQ1	18	Sinh viên đã đăng ký học tiếng Trung	Diêm Đăng Huân	Sáng thứ 4, tuần 23 đến 42, sáng thứ 6, tuần 37 đến 42, tại B5-501

(Có danh sách cụ thể các lớp kèm theo)

Lưu ý: Các Phòng học lý thuyết 01, phòng học tiếng 02 ở Tầng 3, Nhà B1 (Trung tâm Thông tin - Thư viện).

Ngày 12 tháng 12 năm 2017

Q. TRƯỞNG PHÒNG



Trần Văn Châu

TRƯỜNG ĐH NÔNG - LÂM BẮC GIANG**TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC****DANH SÁCH LỚP TIẾNG ANH D-7A1**

*Lịch học: Tiết 1 - 5, Sáng thứ 4, tuần 23 đến 42; sáng thứ 6, tuần 37 đến 42,
tại phòng học lý thuyết 01 (tầng 3 - Nhà B1)*

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Điểm kiểm tra	Ghi chú
1	Phùng Thị	Hạnh	D-KETOAN7A	24	78	
2	Lê Thị	Quỳnh	D-KETOAN7A	64	62	
3	Thân Thị Quỳnh	Trang	D-KETOAN7A	89	89	
4	Trần Thị Kiều	Trinh	D-KETOAN7A	92	62	
5	Phạm Thị Kiều	Trinh	D-KETOAN7A	91	64	
6	Nguyễn Văn	Tú	D-KETOAN7A	97	64	
7	Phan Thị Thu	Uyên	D-KETOAN7A	101	94	
8	Nguyễn Khánh	Vân	D-KETOAN7A	102	76	
9	Ngô Hùng	Giang	D-CNTY7A	16	76	
10	Trần Thị Thu	Hằng	D-THUY7A	23	90	
11	Vi Đức	Hào	D-THUY7A	26	78	
12	Dương Thu	Thêu	D-THUY7A	77	60	
13	Hoàng Thị Huyền	Trang	D-THUY7A	90	74	
14	Trần Thị	Hương	D-QLĐĐ7A	40	60	
15	Nông Đức	Thuận	D-QLĐĐ7A	83	62	
16	Trần Thu	Phương	D-QLTN7A	62	74	
17	Hồ Thuy	Bình	D-CNTP7A	104	74	
18	Hà Duyên	Duy	D-CNTP7A	15	66	
19	Ngô Sỹ	Hiếu	D-CNTP7A	30	82	
20	Trịnh Xuân	Thịnh	D-CNTP7A	80	74	
21	Ngô Quang	Toán	D-CNTP7A	88	62	
22	Nguyễn Xuân	Hiếu	D-CNTP7A	31	78	

Q. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO**Trần Văn Châu**

Ngày 12 tháng 12 năm 2017

GIÁM ĐỐC**Đỗ Thị Huyền**

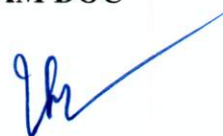
TRƯỜNG ĐH NÔNG - LÂM BẮC GIANG**TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC****DANH SÁCH LỚP TIẾNG ANH D-7A2**

*Lịch học: Tiết 6 - 10, Chiều thứ 4, tuần 23 đến 42; chiều thứ 6, tuần 37 đến 42,
tại phòng học tiếng 02(tầng 3 - Nhà B1)*

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Điểm kiểm tra	Ghi chú
1	Nguyễn Thị	Mai	D-KETOAN7A	56	56	
2	Trần Thị Hương	Mai	D-KETOAN7A	55	56	
3	Nguyễn Tuấn	Mạnh	D-KETOAN7A	57	58	
4	Bùi Tiến	Đạt	D-THUY7A	11	46	
5	Trần Hoàng	Hải	D-THUY7A	21	42	
6	Nguyễn Văn	Hạnh	D-THUY7A	25	42	
7	Phạm Việt	Hoàng	D-THUY7A	34	40	
8	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	D-THUY7A	42	42	
9	Lê Văn	Khanh	D-THUY7A	47	40	
10	Nguyễn Khánh	Linh	D-THUY7A	54	48	
11	Giáp Thị Minh	Ngọc	D-THUY7A	59	58	
12	Nguyễn Mạnh	Quân	D-THUY7A	63	54	
13	Nguyễn Năng	Quang	D-THUY7A	64	58	
14	Thân Thị Như	Quỳnh	D-THUY7A	66	56	
15	Trần Thị Kim	Thoa	D-THUY7A	82	58	
16	Hoàng Đức	Trung	D-THUY7A	94	40	
17	Trần Thị Kim	Cúc	D-QLĐB7A	7	56	
18	Trần	Phi	D-QLĐB7A	60	58	
19	Nguyễn Thị Thu	Hà	D-QLTN7A	19	58	
20	Nguyễn Hồng	Son	D-QLTN7A	71	50	
21	Trương Tuấn	Thảo	D-QLTN7A	76	48	
22	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	D-CNTP7A	43	50	

Q. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO**Trần Văn Châu**

Ngày 12 tháng 12 năm 2017

GIÁM ĐỐC**Đỗ Thị Huyền**

TRƯỜNG ĐH NÔNG - LÂM BẮC GIANG
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC

DANH SÁCH LỚP TIẾNG ANH D-7A3

*Lịch học: Tiết 1 - 5, Sáng thứ 4, tuần 23 đến 42; sáng thứ 6, tuần 37 đến 42,
tại phòng học tiếng 02 (tầng 3 - Nhà B1)*

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Điểm kiểm tra	Ghi chú
1	Nguyễn Thị	Đông	D-KETOAN7A	13	34	
2	Lê Tiến	Hùng	D-KHCT7A	38	34	
3	Hoàng Anh	Tùng	D-KHCT7A	99	30	
4	Vũ Tiến	Thịnh	D-KHCT7A	79	30	
5	Nguyễn Văn	Hải	D-CNTY7A	20	30	
6	Nguyễn Văn Chiến	Thắng	D-CNTY7A	74	34	
7	Lò Văn	Thoa	D-CNTY7A	81	32	
8	Dương Quang	Trường	D-CNTY7A	95	26	
9	Nguyễn Văn	Tuấn	D-CNTY7A	98	36	
10	Nguyễn Thanh	Bình	D-THUY7A	6	26	
11	Nguyễn Văn	Cương	D-THUY7A	8	32	
12	Giáp Kiên	Cường	D-THUY7A	10	26	
13	Vũ Thị	Hiền	D-THUY7A	28	34	
14	Trịnh Thị	Huế	D-THUY7A	37	36	
15	Hà Minh	Khải	D-THUY7A	46	26	
16	Nguyễn Văn	Sinh	D-THUY7A	68	36	
17	Nguyễn Văn	Tâm	D-THUY7A	72	30	
18	Nguyễn Đức	Thiện	D-THUY7A	78	30	

Q. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Văn Châu

Ngày 12 tháng 12 năm 2017

GIÁM ĐỐC



Đỗ Thị Huyền

TRƯỜNG ĐH NÔNG - LÂM BẮC GIANG**TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC****DANH SÁCH LỚP TIẾNG ANH D-7A4**

*Lịch học: Tiết 6 - 10, Chiều thứ 4, tuần 23 đến 42; chiều thứ 6, tuần 37 đến 42,
tại B5-404 (tầng 4 - Nhà B5)*

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Điểm kiểm tra	Ghi chú
1	Lê Hữu	Thái	D-KHCT7A	73	24	
2	Nguyễn Hữu	Hậu	D-CNTY7A	27	0	
3	Mai Văn	Hùng	D-CNTY7A	39	18	
4	Nguyễn Văn	Thuật	D-CNTY7A	84	22	
5	Nguyễn Xuân	Trường	D-CNTY7A	96	24	
6	Trần Đình	Vy	D-CNTY7A	103	22	
7	Trần Thị	Bích	D-THUY7A	5	20	
8	Nguyễn Trường	Giang	D-THUY7A	17	22	
9	Đình Thu	Hà	D-THUY7A	18	24	
10	Đặng Vũ	Hiệp	D-THUY7A	29	24	
11	Trương Thị Mỹ	Hồng	D-THUY7A	36	14	
12	Cao Thị Ngọc	Khánh	D-THUY7A	48	18	
13	Tạ Văn	Khu	D-THUY7A	49	22	
14	Bàn Thanh	Lâm	D-THUY7A	51	16	
15	Phạm Hồng	Phong	D-THUY7A	61	20	
16	Lê Công	Sơn	D-THUY7A	70	20	
17	Hoàng Thị Minh	Ánh	D-QLTN7A	3	14	
18	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	D-CNTP7A	4	14	
19	Diêm Công	Kiên	D-CNTP7A	50	20	

Q. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO**Trần Văn Châu**

Ngày 12 tháng 12 năm 2017

GIÁM ĐỐC**Đỗ Thị Huyền**

TRƯỜNG ĐH NÔNG - LÂM BẮC GIANG**TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC****DANH SÁCH LỚP TIẾNG ANH D-7A5**

*Lịch học: Tiết 1 - 5, Sáng thứ 4, tuần 23 đến 42; sáng thứ 6, tuần 37 đến 42,
tại B5-402 (tầng 4 - Nhà B5)*

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Điểm kiểm tra	Ghi chú
1	Nguyễn Thị	Diệu	D-KETOAN7A		Không thi	
2	Nguyễn Tiến	Dũng	D-KETOAN7A		Không thi	
3	Hoàng Đức	Huỳnh	D-KETOAN7A		Không thi	
4	Đoàn Thị	Lan	D-KETOAN7A		Không thi	
5	Dương Thị	Quỳnh	D-KETOAN7A		Không thi	
6	Nguyễn Thị	Thường	D-KETOAN7A		Không thi	
7	Đặng Thị Thanh	Tuyền	D-KHCT7A		Không thi	
8	Đào Văn	Hoạt	D-CNTY7A		Không thi	
9	Trần Tiến	Anh	D-THUY7A		Không thi	
10	Lê Việt	Hoàng	D-THUY7A		Không thi	
11	Phạm Trọng	Son	D-THUY7A		Không thi	
12	Đặng Quốc	Trung	D-THUY7A		Không thi	
13	Lê Xuân Tú	Anh	D-QLĐĐ7A		Không thi	
14	Sùng A	Lâu	D-QLĐĐ7A		Không thi	
15	Nguyễn Tiến	Thành	D-QLĐĐ7A		Không thi	
16	Trương Công	Thuật	D-QLĐĐ7A		Không thi	
17	Nguyễn Đình	Cương	D-QLTN7A		Không thi	
18	Ong Xuân	Đức	D-QLTN7A		Không thi	
19	Nguyễn Ngọc	Hải	D-QLTN7A		Không thi	
20	Đinh Phương	Hiệu	D-QLTN7A		Không thi	
21	Trịnh Quốc	Sáng	D-QLTN7A		Không thi	
22	Nguyễn Thị Kim	Thúy	D-QLTN7A		Không thi	

Q. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO**Trần Văn Châu**

Ngày 12 tháng 12 năm 2017

GIÁM ĐỐC**Đỗ Thị Huyền**

TRƯỜNG ĐH NÔNG - LÂM BẮC GIANG**TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC****DANH SÁCH LỚP TIẾNG ANH D-7A6**

*Lịch học: Tiết 6 - 10, Chiều thứ 4, tuần 23 đến 42; chiều thứ 6, tuần 37 đến 42,
tại phòng học tiếng 01(tầng 3 - Nhà B1)*

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Điểm kiểm tra	Ghi chú
1	Nguyễn Văn	Cảnh	C-THUY18A		Không thi	
2	Nùng Văn	Chức	C-THUY18A		Không thi	
3	Trần Quang	Đạo	C-THUY18A		Không thi	
4	Nguyễn Văn	Đoàn	C-THUY18A		Không thi	
5	Trần Thị	Giang	C-THUY18A		Không thi	
6	Lưu Văn	Hòa	C-THUY18A		Không thi	
7	Nguyễn Phi	Kiên	C-THUY18A		Không thi	
8	Nông Thị	Lan	C-THUY18A		Không thi	
9	Trương Công	Mạnh	C-THUY18A		Không thi	
10	Tô Văn	Nam	C-THUY18A		Không thi	
11	Dương Văn	Thạo	C-THUY18A		Không thi	
12	Nguyễn Duy	Thụ	C-THUY18A		Không thi	
13	Dương Minh	Trọng	C-THUY18A		Không thi	
14	Diêm Đăng	Tứ	C-THUY18A		Không thi	
15	Hoàng Văn	Tùng	C-THUY18A		Không thi	

Q. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO**Trần Văn Châu**

Ngày 12 tháng 12 năm 2017

GIÁM ĐỐC**Đỗ Thị Huyền**

TRƯỜNG ĐH NÔNG - LÂM BẮC GIANG

TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC

DANH SÁCH LỚP TIẾNG TRUNG D-7TQ1

*Lịch học: Tiết 1 - 5, Sáng thứ 4, tuần 23 đến 42; sáng thứ 6, tuần 37 đến 42,
tại B5-501(tầng 5 - Nhà B5)*

STT	Họ và tên		Lớp	Ghi chú
1	Nguyễn Thị	Bình	D-KETOAN7A	
2	Dương Thị Thanh	Huyền	D-KETOAN7A	
3	Đỗ Thùy	Linh	D-KETOAN7A	
4	Nguyễn Văn	Kha	D-KETOAN7A	
5	Đỗ Hoàng Minh	Phương	D-KETOAN7A	
6	Nguyễn Hoàng Phương	Thanh	D-KETOAN7A	
7	Nguyễn Thị	Thảo	D-KETOAN7A	
8	Bùi Như	Ý	D-KETOAN7A	
9	Chu Thị	Kim	D-KHCT7A	
10	Âu Thị	Na	D-KHCT7A	
11	Phạm Thị Ngọc	Trâm	D-KHCT7A	
12	Chu Văn	Đoài	D-THUY7A	
13	Nguyễn Thu	Hằng	D-THUY7A	
14	Nguyễn Văn	Thụ	D-THUY7A	
15	Đỗ Danh	Toàn	D-THUY7A	
16	Nguyễn Đình	Kiên	D-QLĐĐ7A	
17	Thân Văn	Vinh	D-QLĐĐ7A	
18	Nguyễn Thị	Huyền	D-CNTP7A	

Q. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Văn Châu

Ngày 12 tháng 12 năm 2017

GIÁM ĐỐC



Đỗ Thị Huyền